

2014

BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN

Annual report



MEKO.FLOR 5%

MKV-GROWTH FOR FISH

B.COMPLEX SUPER

GIN

MEKO-SULFAN

FER-DEXTRAN 5%

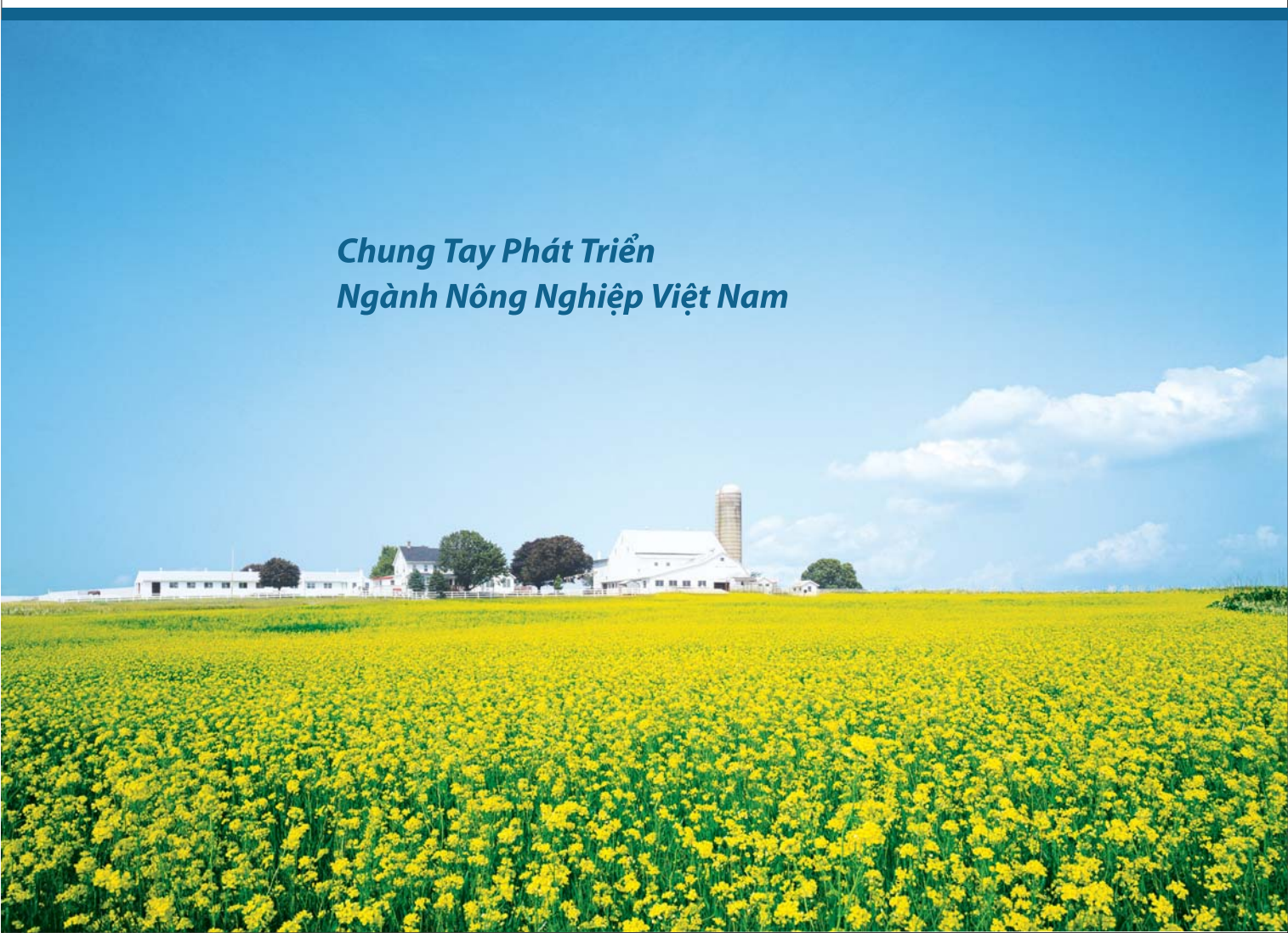
STREPTO-TERP

MEKODINE-FORT 300

MỤC LỤC

Thư ngỏ	3
Lịch sử hoạt động Công ty	4
Báo cáo của Hội đồng Quản trị	5
Báo cáo của Ban Tổng Giám đốc	8
Báo cáo Tài chính năm 2014	10
Định hướng Chiến lược & Kế hoạch năm 2015	16
Tổ chức & Nhân sự	19
Thông tin Cổ đông & Quản trị Công ty	25

***Chung Tay Phát Triển
Ngành Nông Nghiệp Việt Nam***



Trên 20 năm phát triển vững mạnh, **Công ty Cổ phần Dược Thú y Cai Lậy – MEKOVET** luôn nỗ lực phấn đấu hỗ trợ hiệu quả cao nhất cho các hộ chăn nuôi cả nước. Mục tiêu hoạt động của chúng tôi là hài hòa lợi ích của doanh nghiệp, mang đến giá trị cao nhất cho người chăn nuôi, giúp thúc đẩy ngành nông nghiệp đất nước phát triển thông qua các hoạt động hiệu quả của Công ty. Ngày nay, chăn nuôi đã trở thành ngành mũi nhọn trong phát triển ngành nông nghiệp, thuốc thú y đã trở thành sản phẩm không thể thiếu trong hoạt động sản xuất kinh doanh của người chăn nuôi. Không chỉ dừng lại ở việc chữa bệnh, thuốc thú y còn giúp phòng ngừa, ngăn chặn từ rất sớm các nguy cơ dịch bệnh nguy hiểm cho vật nuôi, giảm thiểu thiệt hại do bệnh dịch gây ra.

Kể từ khi bắt đầu hoạt động cho đến nay, **Công ty Cổ phần Dược Thú y Cai Lậy – MEKOVET** luôn tự hào là người bạn đồng hành đáng tin cậy của người chăn nuôi Việt Nam thông qua các sản phẩm thuốc thú y, thuốc thủy sản và dinh dưỡng bổ sung. Không chỉ điều trị bệnh tốt, các sản phẩm của chúng tôi luôn đảm bảo tạo ra các sản phẩm an toàn về sinh học, giúp đảm bảo an toàn vệ sinh thực phẩm. Cùng với các hoạt động kinh doanh, chúng tôi luôn dành sự quan tâm đặc biệt đến hoạt động nghiên cứu và phát triển các sản phẩm mới, giúp tạo ra các dòng sản phẩm tốt hơn, hiệu quả hơn với chi phí hợp lý hơn cho người chăn nuôi. Chúng tôi cũng hợp tác chặt chẽ với các đồng nghiệp tại các tổ chức nghiên cứu uy tín trên thế giới để cập nhật và cảnh báo các dịch bệnh nguy cơ xảy đến với vật nuôi tại Việt Nam.

Công ty Cổ phần Dược Thú y Cai Lậy – MEKOVET tin tưởng với cơ sở nhà máy sản xuất hiện đại theo tiêu chuẩn WHO GMP/GSP/GLP và đội ngũ cán bộ, công nhân viên chuyên môn cao sẽ ngày càng tạo ra lợi ích thiết thực cho Quý khách hàng, Đối tác và Cổ đông; cam kết góp phần nâng cao hiệu quả cho người chăn nuôi Việt Nam.

Hội đồng Quản trị



THƯ NGỎ

CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC THÚ Y CAI LẬY tiền thân là Công ty Chăn nuôi thú y Cai Lậy được thành lập vào tháng 06/1990 trên cơ sở sáp nhập Trạm thú y huyện Cai Lậy và Liên hiệp Xí nghiệp chăn nuôi huyện Cai Lậy. Sau hơn hai mươi năm hình thành và phát triển Công ty đã trải qua những cột mốc đáng nhớ như sau:

Ngày 24/06/1998 Công ty Chăn nuôi thú y Cai Lậy được sáp nhập vào Xí nghiệp Dược thú y Tiền Giang theo Quyết định số 1703/1998 QĐ-UB của UBND tỉnh Tiền Giang. (Xí nghiệp Dược thú y Tiền Giang được thành lập theo quyết định số 1542 ngày 14/07/1995 của UBND tỉnh Tiền Giang).

Ngày 25/08/1998 Xí nghiệp Dược thú y Tiền Giang được chính thức đổi tên thành Công ty Chăn nuôi thú y Cai Lậy với tên giao dịch MEKOVET theo Quyết định số 2290/QĐ-UB của UBND tỉnh Tiền Giang.

Ngày 11/11/2002 UBND tỉnh Tiền Giang ra quyết định số 4630/QĐ-UB chuyển Công ty Chăn nuôi thú y Cai Lậy thành Công ty cổ phần với vốn điều lệ 5 tỷ đồng. Là doanh nghiệp Nhà nước được cổ phần hoá với vốn góp của Nhà nước là 2 tỷ đồng tương đương 40% vốn điều lệ và chính thức đi vào hoạt động từ tháng **01/2003** với tên gọi **Công ty Cổ phần Dược Thú y Cai Lậy**.

Ngày 25/05/2006 được sự chấp thuận của UBND tỉnh Tiền Giang Công ty đã thực hiện thành công bán đấu giá 40% vốn sở hữu của Nhà nước cho cổ đông bên ngoài.

Ngày 12/01/2008 Công ty đã tổ chức Đại hội đồng cổ đông bất thường và thông qua nghị quyết đại hội:

- Tăng vốn điều lệ từ 5 tỷ đồng lên 15 tỷ đồng qua hai giai đoạn;
- Bổ sung thêm một số ngành nghề kinh doanh phù hợp với sự phát triển của nền kinh tế Việt Nam nhằm mang lại lợi ích cao nhất cho cổ đông của Công ty;
- Đăng ký niêm yết cổ phiếu tại Trung tâm Giao dịch chứng khoán Hà Nội;
- Chọn đơn vị tư vấn niêm yết là Công ty cổ phần Chứng khoán Quốc Gia;
- Chọn đơn vị kiểm toán là Công ty Kiểm toán và Tư vấn Tài chính - ACA Group.

Sự kiện quan trọng là **Ngày 21/11/2008** cổ phiếu của Công ty chính thức được giao dịch phiên đầu tiên tại Trung tâm Giao dịch chứng khoán Hà Nội với mã chứng khoán là MKV theo Quyết định số 406/QĐ-TTGDHN ngày 12/11/2008 của Trung tâm Giao dịch Chứng khoán Hà Nội.

Ngày 22/07/2011 Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên đã quyết định tăng vốn điều lệ từ 10 tỷ lên 30 tỷ đồng giao cho Hội đồng quản trị chọn hình thức tăng vốn. Cũng trong ngày này Đại hội cũng bầu ra HĐQT mới nhiệm kỳ III năm 2011 – 2015.

Ngày 11/08/2012 Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông bất thường đã bầu ra HĐQT mới nhiệm kỳ III năm 2011 – 2015.

Ngày 18/04/2013 Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2013 đã bầu ra HĐQT mới nhiệm kỳ III năm 2011 – 2015.

Ngày 27/04/2014 Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2014 đã bầu bổ sung thành viên HĐQT nhiệm kỳ III năm 2011-2015



LỊCH SỬ HOẠT ĐỘNG CÔNG TY



BÁO CÁO CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

Tình hình Kinh tế của Việt Nam năm 2014 khá quan hơn năm 2013 với sự ổn định về kinh tế vĩ mô được duy trì vững chắc, tăng trưởng kinh tế phục hồi rõ nét và đồng đều. Hoạt động trong lĩnh vực chăn nuôi có nhiều khởi sắc, có lợi cho nhà chăn nuôi. Với điều kiện thuận lợi này, **Công ty Cổ phần Dược Thú y Cai Lậy** đã có nhiều bước phát triển đột phá về cơ sở hạ tầng, nhân sự và đưa tiêu chuẩn WHO GMP vào sản xuất mang lại những sản phẩm chất lượng cao tới khách hàng. Với những thuận lợi đó, năm 2014 Công ty đã gặt hái được nhiều thành tựu quan trọng và dần từng bước khẳng định vị thế trong ngành Dược Thú y. Điều này được khẳng định trong kết quả hoạt động kinh doanh năm qua:

Tổng doanh thu thuần	80.164.253.936 đ, đạt 106.89 % KH
Lợi nhuận trước thuế	2.935.455.825 đ, đạt 58.71% KH
Thuế thu nhập doanh nghiệp	498.455.784 đ
Lợi nhuận sau thuế	2.436.861.041 đ

1. Kết quả hoạt động trong năm

ĐVT: VNĐ

STT	Chỉ tiêu	Năm 2014	Năm 2013	% 2014/2013
1	Tổng tài sản	78.047.935.796	67.994.857.817	114,78
2	Doanh thu thuần	80.164.253.936	46.029.362.670	174,16
3	Lợi nhuận từ HĐKD	2.921.702.428	1.418.532.244	200,00
4	Lợi nhuận từ HĐ khác	13.753.397	179.734.430	7,65
5	Lợi nhuận trước thuế	2.935.455.825	1.598.266.674	179,00
6	Lợi nhuận sau thuế	2.436.861.041	858.680.184	284,00

2. Tình hình thực hiện so với kế hoạch

ĐVT: VNĐ

Stt	Chỉ tiêu	KH năm 2014	TH năm 2014	% TH/KH
1	Tổng doanh thu	75.000.000.000	80.164.253.936	106.89
2	Lợi nhuận trước thuế	5.000.000.000	2.935.455.825	58.71

3. Những thay đổi chủ yếu trong năm

3.1 Thành viên HĐQT, HĐQT nhiệm kỳ III năm 2011 – 2015 (Từ ngày 01/01/2014 đến ngày 26/04/2014)

Ông Đào Mạnh Lương	Chủ tịch
Ông Quách Mạnh Hào	Phó Chủ tịch
Ông David John Whitehead	Phó Chủ tịch
Ông Vũ Tiến Đạt	Ủy viên
Ông Đào Mạnh Hòa	Ủy viên

3.2 Thành viên HĐQT, HĐQT nhiệm kỳ III năm 2011 – 2015 (Từ ngày 27/04/2014 đến ngày 31/12/2014)

Ông Đào Mạnh Lương	Chủ tịch
Ông David John Whitehead	Phó Chủ tịch
Ông Lê Thành Nam	Ủy viên
Ông Vũ Tiến Đạt	Ủy viên
Ông Đào Mạnh Hòa	Ủy viên

3.3 Ban Tổng Giám đốc nhiệm kỳ III năm 2011 – 2015 (Từ ngày 01/01/2014 đến 31/12/2014)

Ông Vũ Tiến Đạt	Tổng Giám đốc
-----------------	---------------

4. Triển vọng phát triển trong tương lai

SẢN XUẤT KINH DOANH

Theo số liệu của Cục Chăn nuôi - Bộ Nông Nghiệp và phát triển nông thôn, trong lĩnh vực sản xuất và chăn nuôi gia súc, gia cầm, thủy sản dự kiến sản lượng cũng đạt được sự tăng trưởng cao trong những năm sắp tới do nhu cầu tiêu thụ mặt hàng này trên thị trường sẽ gia tăng mạnh khi thu nhập của người dân được nâng lên. Ngành chăn nuôi chiếm 25-26% trong toàn ngành;

Căn cứ vào triển vọng phát triển chung của ngành, các chính sách hỗ trợ của Nhà nước, xu thế hội nhập quốc tế của đất nước cũng như khả năng tăng trưởng của Công ty trong giai đoạn sắp tới, có thể thấy chiến lược phát triển được Công ty lựa chọn là hoàn toàn phù hợp. Mục tiêu của Công ty để ra là phải trở thành một trong những đơn vị sản xuất thuốc thú y, thuốc thú y thủy sản, dưỡng chất bổ sung trong chăn nuôi mạnh và lớn trong cả nước;

Củng cố và phát triển thị trường trong nước trong bối cảnh nền kinh tế suy thoái trong nước và thế giới;

Tiếp cận với thị trường nước ngoài, trước mắt là Lào, Campuchia, Indonesia, Myanmar.

Khai thác những ngành nghề mà Công ty đã đăng ký kinh doanh.

TÀI CHÍNH

Nâng cao hiệu quả quản lý tài chính;

Duy trì tình hình tài chính lành mạnh và ổn định;

Không ngừng nâng cao giá trị cho cổ đông.

NGUỒN NHÂN LỰC

Chính sách tuyển dụng, đào tạo

TUYỂN DỤNG: Mục tiêu tuyển dụng của Công ty là thu hút người lao động có năng lực vào làm việc để đáp ứng nhu cầu mở rộng hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty;

THU HÚT NHÂN TÀI: Công ty có chính sách lương, thưởng đặc biệt đối với các nhân viên giỏi và nhiều kinh nghiệm trong các lĩnh vực liên quan, một mặt để nhân viên gắn bó lâu dài với Công ty, mặt khác để thu hút nhân lực giỏi từ nhiều nguồn khác nhau về làm việc cho Công ty bằng chính sách tiền lương hậu đãi và phúc lợi thỏa đáng;

ĐÀO TẠO: Công ty chú trọng vào việc đẩy mạnh các hoạt động đào tạo, đặc biệt là bồi dưỡng trình độ chuyên môn nghiệp vụ cho các cán bộ, nhân viên trong Công ty. Ngoài việc đào tạo tại chỗ, Công ty cũng thường xuyên cử cán bộ, nhân viên tham gia các khóa đào tạo tại các trường, các trung tâm trong nước kịp thời theo nhu cầu phát triển Công ty.

Chính sách lương, thưởng, phúc lợi

LƯƠNG: Công ty xây dựng chính sách lương riêng phù hợp với đặc trưng ngành nghề hoạt động và đảm bảo cho người lao động được hưởng đầy đủ các chế độ theo quy định của Nhà nước, phù hợp với trình độ, năng lực và công việc của từng người;

THƯỞNG: Nhằm khuyến khích, động viên cán bộ công nhân viên trong Công ty gia tăng hiệu quả làm việc, Công ty có chính sách thưởng hàng kỳ, thưởng đột xuất cho cá nhân và tập thể theo giá trị mà họ mang lại cho Công ty;

BẢO HIỂM VÀ PHÚC LỢI: Việc đóng bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế, bảo hiểm thất nghiệp cho người lao động được Công ty trích nộp theo đúng quy định của pháp luật. Chế độ tham quan nghỉ dưỡng sức cũng được Công ty đảm bảo.



BÁO CÁO CỦA BAN TỔNG GIÁM ĐỐC

1. Báo cáo tình hình tài chính

CÁC CHỈ TIÊU TÀI CHÍNH CƠ BẢN

Stt	Chỉ tiêu	ĐVT	Năm 2014	Năm 2013
1	Cơ cấu tài sản			
1.1	Tài sản dài hạn/Tổng tài sản	%	58.16	63,59
1.2	Tài sản ngắn hạn/Tổng tài sản	%	2.47	36,41
2	Cơ cấu nguồn vốn			
2.1	Nợ phải trả/Tổng nguồn vốn	%	65.37	63,83
2.2	Vốn chủ sở hữu/Tổng nguồn vốn	%	34.63	36,17
3	Khả năng thanh toán			
3.1	Khả năng thanh toán hiện hành	Lần		0,45
3.2	Khả năng thanh toán nợ ngắn hạn	Lần		0,64
3.3	Khả năng thanh toán nhanh	Lần		0,11
4	Tỷ suất lợi nhuận			
4.1	Tỷ suất lợi nhuận kinh doanh/DT thuần	%	3.55	3,47
4.2	Tỷ suất lợi nhuận sau thuế/ Tổng tài sản	%	3.12	1,26
4.3	Tỷ suất lợi nhuận sau thuế/VCSH	%	9.02	3,49

Tổng số cổ phiếu tính đến 31/12/2014 : **2.689.163** cổ phiếu phổ thông.

Cổ phiếu ưu đãi : Không có

Số lượng cổ phiếu quỹ : 38 cổ phiếu

Cổ tức năm 2014 : Không chia

2. Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh

Tổng doanh thu thuần	80.164.253.936 đ, đạt 106.89 % KH
Lợi nhuận trước thuế	2.935.455.825 đ, đạt 58.71% KH
Thuế thu nhập doanh nghiệp	498.594.784 đ
Lợi nhuận sau thuế	2.436.861.041 đ

3. Kết quả thực hiện các Dự án quan trọng

Dự án xây dựng Nhà máy sản xuất thuốc thú y, thuốc thú y thủy sản đạt tiêu chuẩn WHO-GMP đã khởi công xây dựng từ tháng 11/2012 và đã hoàn thành, đưa vào sử dụng từ tháng 11/2013. Sự kiện này mở ra một tầm vóc mới cho Công ty Cổ phần Dược thú y Cai Lậy – Mekovet, giúp đưa các sản phẩm của Công ty phát triển mạnh trên thị trường thuốc thú y trong nước và quốc tế. Bắt đầu triển khai dự án nhà máy sản xuất thuốc thú y nhóm Betalactam đạt tiêu chuẩn WHO GMP, dự kiến sẽ triển khai trong năm 2015.

4. Những tiến bộ đã đạt được

Qua quá trình hoạt động từ khi thành lập đến nay, với những đóng góp tích cực cho sự phát triển Kinh tế- Xã hội của địa phương và cả nước, Công ty Cổ phần Dược thú y Cai Lậy - Mekovet đã vinh dự được các cấp khen thưởng nhiều danh hiệu như:

Đạt danh hiệu **TOP 500 thương hiệu hàng đầu Việt Nam** 2008;

Giải **Cầu vàng Chất lượng cao** phù hợp tiêu chuẩn năm 2007;

Đạt danh hiệu **Hàng Việt Nam Chất Lượng Cao** nhiều năm liền 2003-2014.





BÁO CÁO TÀI CHÍNH NĂM 2014

1. Báo cáo Tài chính đã được kiểm toán

Các Báo cáo Tài chính đã được kiểm toán theo qui định của pháp luật về kế toán:

* **BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN** (Ngày 31 tháng 12 năm 2014)

TÀI SẢN	Mã số	Thuyết minh	31/12/2014	01/01/2014
TÀI SẢN NGẮN HẠN	100		32.659.032.526	25.384.552.320
Tiền và các khoản tương đương tiền	110	4	1.991.942.248	1.952.586.474
Tiền	111		1.991.942.248	1.952.586.474
Các khoản phải thu ngắn hạn	130		16.137.436.340	10.366.656.434
Phải thu khách hàng	131		14.483.836.264	14.594.614.190
Trả trước cho người bán	132		713.151.037	550.524.759
Các khoản phải thu khác	135	5	952.651.866	371.747.580
Dự phòng các khoản phải thu khó đòi	139		(12.202.827)	(5.150.230.095)
Hàng tồn kho	140		12.598.412.811	9.419.703.128
Hàng tồn kho	141	6	12.598.412.811	9.419.703.128
Tài sản ngắn hạn khác	150		1.931.241.127	3.645.606.284
Chi phí trả trước ngắn hạn	151		99.573.510	151.988.800
Thuế GTGT được khấu trừ	152		173.274.372	-
Thuế và các khoản khác phải thu Nhà nước	154	7	-	3.243.688.217
Tài sản ngắn hạn khác	158		1.658.393.245	249.929.267
TÀI SẢN DÀI HẠN	200		45.388.903.270	43.237.540.419
Các khoản phải thu dài hạn	210		-	-
Tài sản cố định	220		43.659.417.493	41.080.715.419
Tài sản cố định hữu hình	221	8	32.726.878.561	2.282.113.779
Nguyên giá	222		40.497.048.548	6.960.943.160
Giá trị hao mòn lũy kế	223		(7.770.169.987)	(4.678.829.381)
Tài sản cố định thuê tài chính	224	9	7.239.690.320	4.738.799.395
Nguyên giá	225		8.032.477.610	4.755.645.855
Giá trị hao mòn lũy kế	226		(792.787.290)	(16.846.460)
Tài sản cố định vô hình	227	10	1.601.834.545	1.583.984.545
Nguyên giá	228		1.656.017.875	1.618.017.875
Giá trị hao mòn lũy kế	229		(54.183.330)	(34.033.330)
Chi phí xây dựng cơ bản dở dang	230	11	2.091.014.067	32.475.817.700

TÀI SẢN	Mã số	Thuyết minh	31/12/2014 VNĐ	01/01/2014 VNĐ
BẤT ĐỘNG SẢN ĐẦU TƯ	240		-	-
CÁC KHOẢN ĐẦU TƯ TÀI CHÍNH DÀI HẠN	250		-	-
TÀI SẢN DÀI HẠN KHÁC	260		1.729.485.777	2.156.825.000
Chi phí trả trước dài hạn	261	12	726.995.737	1.166.331.000
Tài sản thuế thu nhập hoãn lại	262		11.996.040	-
Tài sản dài hạn khác	268		990.494.000	990.494.000
TỔNG TÀI SẢN	270		78.047.935.796	68.622.092.739
NGUỒN VỐN	Mã số	Thuyết minh	31/12/2014 VNĐ	01/01/2014 VNĐ
NỢ PHẢI TRẢ	300		51.020.302.723	44.031.246.433
Nợ ngắn hạn	310		25.885.758.621	18.246.994.634
Vay và nợ ngắn hạn	311	13	14.277.447.927	7.601.320.709
Phải trả người bán	312		7.541.405.236	6.547.772.739
Người mua trả tiền trước	313		1.538.497.653	76.710.163
Thuế và các khoản phải nộp Nhà nước	314	14	684.681.601	1.774.368.958
Phải trả người lao động	315		1.130.857.733	1.023.183.616
Chi phí phải trả	316	15	506.043.652	1.223.846.083
Các khoản phải trả, phải nộp ngắn hạn khác	319	16	244.055.900	37.023.447
Quỹ khen thưởng phúc lợi	323		(37.231.081)	(37.231.081)
Nợ dài hạn	330		25.134.544.102	25.784.251.799
Phải trả dài hạn khác	333		-	-
Vay và nợ dài hạn	334	17	25.114.544.102	25.764.251.799
Quỹ phát triển khoa học và công nghệ	339		20.000.000	20.000.000
VỐN CHỦ SỞ HỮU	400		27.027.633.073	24.590.846.306
Vốn chủ sở hữu	410	18	27.027.633.073	24.590.846.306
Vốn đầu tư của chủ sở hữu	411		26.891.630.000	26.891.630.000
Cổ phiếu ngân quỹ	414		(380.000)	(380.000)
Quỹ đầu tư phát triển	417		8.817.459	8.817.459
Quỹ dự phòng tài chính	418		61.045.665	61.045.665
Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối	420		66.519.949	(2.370.266.818)
TỔNG NGUỒN VỐN	440		78.047.935.796	68.622.092.739

CÁC CHỈ TIÊU NGOÀI BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN

CHỈ TIÊU	Mã số	Thuyết minh	31/12/2014	01/01/2014
Nợ khó đòi đã xử lý (VNĐ)			7.041.331.085	1.903.303.817
Ngoại tệ các loại				
+USD			-	219

*** BÁO CÁO KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH**

(Cho năm Tài chính kết thúc ngày 31/12/2014)

CHỈ TIÊU	Mã số	Thuyết minh	Năm 2014 VNĐ	Năm 2013 VNĐ
Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ	01	19	80.164.253.936	50.140.593.196
Các khoản giảm trừ doanh thu	03	20	18.975.798.973	4.111.230.526
Doanh thu thuần bán hàng và cung cấp dịch vụ	10		61.188.454.963	46.029.362.670
Giá vốn hàng bán	11	21	38.981.002.981	26.005.591.393
Lợi nhuận gộp về bán hàng và cung cấp dịch vụ	20		22.207.451.982	20.023.771.277
Doanh thu hoạt động tài chính	21	22	9.491.052	95.519.550
Chi phí tài chính	22	23	5.722.042.639	4.797.602.283
<i>Trong đó: Chi phí lãi vay</i>	23		3.413.137.866	2.067.247.421
Chi phí bán hàng	24	24	10.006.152.995	9.372.022.773
Chi phí quản lý doanh nghiệp	25	25	3.567.044.972	4.531.133.527
Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh	30		2.921.702.428	1.418.532.244
Thu nhập khác	31	26	66.384.197	4.180.636.362
Chi phí khác	32	27	52.630.800	4.000.901.932
Lợi nhuận khác	40		13.753.397	179.734.430
Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế	50		2.935.455.825	1.598.266.674
Chi phí thuế TNDN hiện hành	51	28	498.594.784	739.586.490
Chi phí thuế TNDN hoãn lại	52		-	-
Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp	60		2.436.861.041	858.680.184
Lãi cơ bản trên cổ phiếu	70	29	906,16	347,24



2. Báo cáo Kiểm toán.

TRÁCH NHIỆM CỦA BAN TỔNG GIÁM ĐỐC (ĐỐI VỚI BÁO CÁO TÀI CHÍNH)

HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ VÀ BAN TỔNG GIÁM ĐỐC

Các thành viên của Hội đồng Quản trị và Ban Tổng Giám đốc đã điều hành Công ty trong năm và đến ngày lập báo cáo:

* Hội đồng Quản trị

Ông Đào Mạnh Lương	Chủ tịch	Bổ nhiệm ngày 23/01/2013
Ông David John Whitehead	Phó Chủ tịch	Bổ nhiệm ngày 18/04/2013
Ông Lê Thành Nam	Ủy viên	Bổ nhiệm ngày 27/04/2014
Ông Vũ Tiến Đạt	Ủy viên	Bổ nhiệm ngày 23/01/2013
Ông Đào Mạnh Hòa	Ủy viên	Bổ nhiệm ngày 23/01/2013

* Ban Tổng Giám đốc

Ông Vũ Tiến Đạt	Tổng Giám đốc
-----------------	---------------

TRÁCH NHIỆM CỦA BAN TỔNG GIÁM ĐỐC

Ban Giám đốc Công ty có trách nhiệm lập Báo cáo Tài chính hằng kỳ phản ánh trung thực và hợp lý tình hình tài chính cũng như kết quả hoạt động kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ của Công ty trong kỳ. Trong việc lập Báo cáo tài chính này, Ban Giám đốc được yêu cầu phải:

Lựa chọn các chính sách kế toán thích hợp và áp dụng các chính sách đó một cách nhất quán;

Đưa ra các phán đoán và ước tính một cách hợp lý và thận trọng;

Nêu rõ các nguyên tắc kế toán thích hợp có được tuân thủ hay không, có những áp dụng sai lệch trọng yếu cần được công bố và giải thích trong báo cáo tài chính hay không; và

Lập Báo cáo tài chính trên cơ sở hoạt động liên tục trừ trường hợp không thể cho rằng Công ty sẽ tiếp tục hoạt động kinh doanh.

Ban Giám đốc xác nhận rằng Công ty đã tuân thủ các yêu cầu nêu trên trong việc lập Báo cáo Tài chính. Ban Giám đốc Công ty chịu trách nhiệm đảm bảo rằng sổ sách kế toán được ghi chép phù hợp để phản ánh hợp lý tình hình tài chính của Công ty ở bất kỳ thời điểm nào và đảm bảo rằng Báo cáo Tài chính phù hợp với Chuẩn mực kế toán, Chế độ kế toán (Doanh nghiệp) Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính. Ban Giám đốc cũng chịu trách nhiệm đảm bảo an toàn cho tài sản của Công ty và vì vậy thực hiện các biện pháp thích hợp để ngăn chặn và phát hiện các hành vi gian lận và sai phạm khác.

CÁC CAM KẾT KHÁC

Ban Giám đốc cam kết rằng Công ty không vi phạm nghĩa vụ công bố thông tin theo quy định tại Thông tư số 52/2012/TT-BTC ngày 05 tháng 4 năm 2012 của Bộ Tài chính về việc công bố thông tin trên thị trường chứng khoán.

ĐƠN VỊ KIỂM TOÁN:

CÔNG TY TNHH KIỂM TOÁN VÀ TƯ VẤN UHY ACA VĂN PHÒNG CHI NHÁNH TP HÀ NỘI

ĐC: Tầng 9, tòa nhà HL, Duy Tân, Cầu Giấy, Hà Nội - ĐT : 04 3755 7446 - Fax: 04 3755 7448
Email: uhy-info@uhyvietnam.com.vn - Web site: <http://www.uhy.vn>

BÁO CÁO KIỂM TOÁN ĐỘC LẬP

**Kính gửi: Các cổ đông
CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC THÚ Y CAI LẬY**

Chúng tôi đã thực hiện công tác soát xét Báo cáo tài chính của Công ty Cổ phần Dược Thú Y Cai Lậy (sau đây gọi tắt là "Công ty") gồm: Bảng cân đối kế toán tại ngày 31 tháng 12 năm 2014 cùng với Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh, Báo cáo Lưu chuyển tiền tệ và Thuyết minh Báo cáo tài chính cho năm tài chính kết thúc cùng ngày. Các Báo cáo tài chính của công ty được lập ngày 17 tháng 03 năm 2015.

Trách nhiệm của Ban Tổng Giám đốc

Ban Tổng Giám đốc Công ty chịu trách nhiệm về việc lập và trình bày trung thực và hợp lý báo cáo tài chính của Công ty theo chuẩn mực kế toán, chế độ kế toán (doanh nghiệp) Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính và chịu trách nhiệm về kiểm soát nội bộ mà Ban Tổng Giám đốc xác định là cần thiết để đảm bảo cho việc lập và trình bày báo cáo tài chính không có sai sót trọng yếu do gian lận hoặc nhầm lẫn.

Trách nhiệm của Kiểm toán viên

Trách nhiệm của chúng tôi là đưa ra ý kiến về báo cáo tài chính dựa trên kết quả của cuộc kiểm toán. Chúng tôi đã tiến hành kiểm toán theo các chuẩn mực kiểm toán Việt Nam. Các chuẩn mực này yêu cầu chúng tôi tuân thủ chuẩn mực và các quy định về đạo đức nghề nghiệp, lập kế hoạch và thực hiện cuộc kiểm toán để đạt được sự đảm bảo hợp lý về việc liệu báo cáo tài chính của Công ty có còn sai sót trọng yếu hay không.

Công việc kiểm toán bao gồm thực hiện các thủ tục nhằm thu thập các bằng chứng kiểm toán về các số liệu và thuyết minh trên báo cáo tài chính. Các thủ tục kiểm toán được lựa chọn dựa trên xét đoán của kiểm toán viên, bao gồm đánh giá rủi ro có sai sót trọng yếu trong báo cáo tài chính do gian lận hoặc nhầm lẫn. Khi thực hiện đánh giá các rủi ro này, kiểm toán viên đã xem xét kiểm soát nội bộ của Công ty liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính trung thực, hợp lý nhằm thiết kế các thủ tục kiểm toán phù hợp với tình hình thực tế, tuy nhiên không nhằm mục đích đưa ra ý kiến về hiệu quả của kiểm soát nội bộ của Công ty. Công việc kiểm toán cũng bao gồm đánh giá tính thích hợp của các chính sách kế toán được áp dụng và tính hợp lý của các ước tính kế toán của Ban Giám đốc cũng như đánh giá việc trình bày tổng thể báo cáo tài chính.

Chúng tôi tin tưởng rằng các bằng chứng kiểm toán mà chúng tôi đã thu thập được là đầy đủ và thích hợp làm cơ sở cho ý kiến kiểm toán của chúng tôi.

Ý kiến Kiểm toán viên

Theo ý kiến của chúng tôi, Báo cáo tài chính kèm theo đã phản ánh trung thực và hợp lý, trên các khía cạnh trọng yếu tình hình tài chính của Công ty Cổ phần Dược Thú Y Cai Lậy tại ngày 31 tháng 12 năm 2014, cũng như kết quả hoạt động kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với Chuẩn mực kế toán, Chế độ kế toán (Doanh nghiệp) Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính.



Nguyễn Minh Long
Phó Tổng Giám đốc

Giấy ĐKHN Kiểm toán số 0666-2014-112-1

Mai Việt Hùng
Kiểm toán viên

Giấy ĐKHN Kiểm toán số 2334-2014-112-1

Thay mặt và đại diện cho

CÔNG TY TNHH KIỂM TOÁN VÀ TƯ VẤN UHY ACA

Hà Nội, ngày 13 tháng 03 năm 2015



ĐỊNH HƯỚNG CHIẾN LƯỢC & KẾ HOẠCH NĂM 2015

1. Kế hoạch về Nhân sự, tổ chức và đào tạo

Cơ cấu lại các bộ phận chuyên môn, định mức nhân sự

Thành lập phòng Kế hoạch – Cung ứng

Tiến hành đào tạo cho Cán bộ/ Công nhân viên chuyên sâu, xây dựng lại quy trình hoạt động của từng Bộ phận chuyên nghiệp hơn.

Đào tạo các lớp về Bệnh học, Dược học và Kỹ năng bán hàng chuyên nghiệp cho khối Kinh doanh.

2. Kế hoạch Phát triển cơ sở hạ tầng trang thiết bị

HDQT thông qua khoản ngân sách 8,5 tỷ đồng để trang bị một số thiết bị máy móc phục vụ cho nâng cao năng lực sản xuất kinh doanh.

Xây dựng nhà máy GMP cho Betalactam theo qui định của Cục Thú y với ngân sách dự kiến 35 tỷ đồng.

3. Kế hoạch về Sản xuất năm 2015

Tiếp tục củng cố các hoạt động QA, QC và R&D theo hướng chuyên sâu, hoàn thiện chuẩn GSP trong năm 2015.

Đẩy mạnh tiêu thụ các sản phẩm công nghệ cao nhằm tăng công suất hoạt động của dây chuyền filling trong nhà máy GMP

Bộ phận QC tiến hành thực hiện theo chuẩn Vlas

Sắp xếp kế hoạch sản xuất hợp lý, tránh tình trạng làm thêm giờ.

4. Kế hoạch Tài chính

Trong năm 2015, Công ty sẽ tiến hành giảm 1% chi phí tài chính, từ mức 6,7% năm 2014 xuống còn 5,7% thông qua các biện pháp nghiệp vụ cần thiết.

Giảm thiểu dư nợ từ phía Khách hàng

Quản lý chặt sản phẩm tồn kho, kho bao bì và nguyên liệu.

5. Kế hoạch Kinh doanh năm 2015

5.1 Kế hoạch chi tiết

STT	CHI TIẾT	Kế hoạch 2015	
		Doanh thu	Tỷ trọng
1	Doanh thu bán hàng	100,000,000,000	100.0%
2	Các khoản giảm trừ doanh thu	24,000,000,000	24.0%
3	Doanh thu thuần về bán hàng	76,000,000,000	76.0%
4	Giá vốn hàng bán	48,000,000,000	48.0%
5	Lợi nhuận gộp về bán hàng	28,000,000,000	28.0%
6	Chi phí tài chính	7,000,000,000	7.0%
7	Chi phí bán hàng	12,000,000,000	12.0%
8	Chi phí quản lý doanh nghiệp	4,000,000,000	4.0%
9	Thu nhập khác		
10	Chi phí khác		
11	Lợi nhuận khác		
12	Lợi nhuận kế toán trước thuế	5,000,000,000	5.0%

5.2 Kế hoạch hoạch theo Quý và Vùng/Miền

STT	KẾ HOẠCH KINH DOANH	CHỈ TIÊU
	DOANH THU BÁN HÀNG	100 tỷ
1	QUÝ 1	20 tỷ
2	QUÝ 2	23 tỷ
3	QUÝ 3	26 tỷ
4	QUÝ 4	31 tỷ
	TỔNG	100 tỷ

STT	PHÂN BỐ	CHỈ TIÊU
	DOANH THU BÁN HÀNG	100 tỷ
1	Chi Nhánh Miền Tây	55 tỷ
2	Chi Nhánh Miền Đông	25 tỷ
3	Chi nhánh Miền Trung	10 tỷ
4	Chi nhánh Miền Bắc	10 tỷ
	TỔNG	100 tỷ

5.3 Kế hoạch theo nhóm sản phẩm và tương quan so với năm 2014

STT	NHÓM SẢN PHẨM	Kế hoạch 2015	Kết quả 2014	Tăng trưởng
1	Dinh dưỡng + chức năng	25 tỷ	21 tỷ	19%
2	Kháng sinh bột	10 tỷ	9.1 tỷ	10 %
3	Kháng sinh tiêm	27 tỷ	22.1 tỷ	22 %
4	Thuốc thủy sản	8 tỷ	5.4 tỷ	48 %
5	Nhóm Betalactam	30 tỷ	22.4 tỷ	34 %
	TỔNG CỘNG	100 tỷ	80 tỷ	25%

5.3 Giải pháp thực hiện

Tiếp tục đẩy mạnh kênh phân phối trên hệ thống Đại lý. Trong đó, chú ý phát triển thị trường Miền Tây và Miền Đông, củng cố thị trường Miền Trung và Miền Bắc.

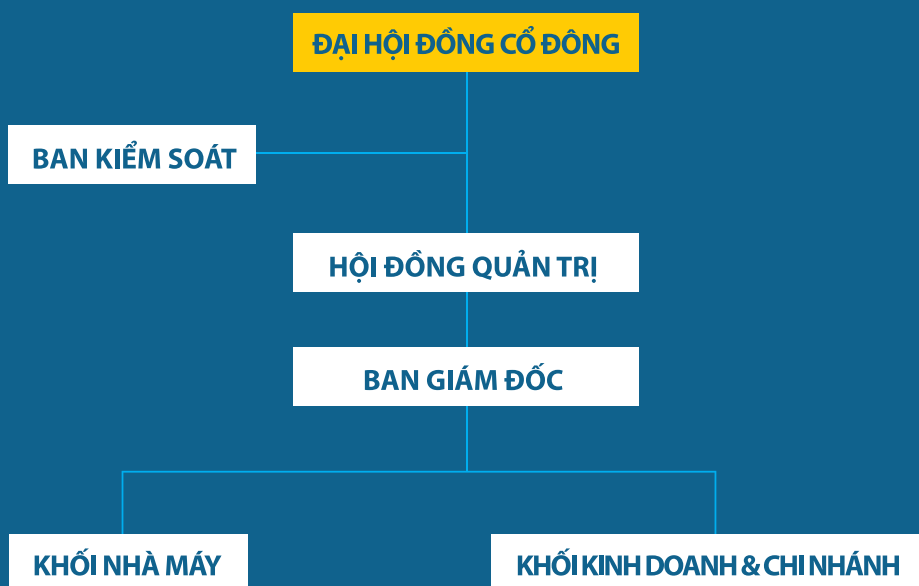
Phân bổ lại nhân sự và nguồn lực cho phù hợp năng lực Kinh doanh và đặc điểm thị trường, đồng thời nhận thêm nhân sự để phủ những địa bàn còn trống.

Tập trung các chương trình xúc tiến thương mại nhằm đẩy mạnh doanh thu nhóm hàng công nghệ cao

Khai thác và phát triển hàng thủy sản.

Thiết lập mối quan hệ, xây dựng nền tảng cho việc xuất khẩu.

1. Cơ cấu Tổ chức



TỔ CHỨC & NHÂN SỰ



2. Tóm tắt lý lịch các cá nhân trong Hội đồng Quản trị và Ban Điều hành tại ngày 31/12/2014

HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

Hội đồng Quản trị Công ty hiện tại thời điểm ngày 31/12/2014 có 04 người không tham gia điều hành Công ty và 01 người trực tiếp tham gia điều hành Công ty.

Chủ tịch Hội đồng Quản trị

Ông: ĐÀO MẠNH LƯƠNG

Trình độ học vấn	Đại học
Trình độ chuyên môn	Thạc sỹ Tài chính và Thương mại Quốc tế
Quá trình công tác	
Từ 2002 đến 2003:	Giám đốc khu vực Việt Nam của Brilliant Alternatives Inc (Mỹ);
Từ 2004 đến nay:	Tổng Giám đốc Công ty Cổ phần Austfeed Việt Nam.
Chức vụ công tác hiện nay tại Công ty	Chủ tịch HĐQT Công ty Cổ phần Dược Thú y Cai Lậy.
Chức vụ đang nắm giữ ở các tổ chức khác	Tổng Giám đốc Công ty Cổ phần Austfeed Việt Nam.
Hành vi vi phạm pháp luật	Không có
Quyền lợi mâu thuẫn với Công ty	Không có
Số cổ phần nắm giữ	0 cổ phần (tỷ lệ 0 % VĐL)
Trong đó	
Sở hữu cá nhân	0 cổ phần (tỷ lệ 0% VĐL)
Đại diện phần vốn Nhà nước	0 cổ phần (tỷ lệ 0 % VĐL)
Số lượng cổ phiếu đang nắm giữ của những người có liên quan:	Không có

Phó Chủ tịch Hội đồng Quản trị

Ông: DAVID JOHN WHITEHEAD

Trình độ học vấn	Đại học
Trình độ chuyên môn	Thạc sỹ Quản trị Kinh doanh
Quá trình công tác	
Từ 1970 đến 2004:	Làm việc tại Australia.
Từ 2006 đến nay:	Chủ tịch HĐQT Công ty Cổ phần Austfeed Việt Nam.
Chức vụ công tác hiện nay tại Công ty	Phó Chủ tịch HĐQT Công ty Cổ phần Dược Thú y Cai Lậy.
Chức vụ đang nắm giữ ở các tổ chức khác	Chủ tịch HĐQT Công ty Cổ phần Austfeed Việt Nam.
Hành vi vi phạm pháp luật	Không có
Quyền lợi mâu thuẫn với Công ty	Không có
Số cổ phần nắm giữ	0 cổ phần (tỷ lệ 0 % VĐL)
Trong đó	
Sở hữu cá nhân	0 cổ phần (tỷ lệ 0 % VĐL)
Đại diện phần vốn Nhà nước	0 cổ phần (tỷ lệ 0 % VĐL)
Số lượng cổ phiếu đang nắm giữ của những người có liên quan:	Không có

Thành viên Hội đồng Quản trị

Ông: LÊ THÀNH NAM

Trình độ học vấn	Đại học
Trình độ chuyên môn	Cử nhân Quản trị Kinh doanh
Quá trình công tác	
Từ 2001 đến 2007:	Chuyên viên QLDA-Tập đoàn Tân Mai
Từ 2007 đến 2010:	Phó Tổng Giám đốc Kinh doanh – Công ty Cổ phần TV và DVTM Việt Paper
Từ 2010 đến 2011:	Chủ tịch HĐQT – Công ty Đầu tư Phú Tín
Từ 2011 đến 2013:	Thành viên HĐQT- Công ty CP TV-TM-DV Địa ốc Hoàng Quân
Từ 2013 đến nay:	Giám đốc khu vực phía Nam-Công ty CP chứng khoán MB
Chức vụ công tác hiện nay tại Công ty	Thành viên HĐQT Công ty Cổ phần Dược Thú y Cai Lậy
Chức vụ đang nắm giữ ở các tổ chức khác	UV.HĐQT Công ty Cổ phần TV-TM-DV Địa ốc Hoàng Quân PCT.HĐQT Công ty Cổ phần DVTM Giấy Việt UV.HĐQT Công ty Cổ phần DIC số 4
Hành vi vi phạm pháp luật	Không có
Quyền lợi mâu thuẫn với Công ty	Không có
Số cổ phần nắm giữ	0 cổ phần (tỷ lệ 0 % VĐL)
Trong đó	
Sở hữu cá nhân	0 cổ phần (tỷ lệ 0% VĐL)
Đại diện phần vốn Nhà nước	0 cổ phần (tỷ lệ 0 % VĐL)
Số lượng cổ phiếu đang nắm giữ của những người có liên quan	Không có

Thành viên Hội đồng Quản trị kiêm Tổng Giám đốc

Ông: VŨ TIẾN ĐẠT

Trình độ học vấn	Đại học
Trình độ chuyên môn	Thạc sỹ Quản trị Kinh doanh
Quá trình công tác	
Từ 1985 đến 1990:	Làm việc tại Trạm thú y huyện Cái Bè, tỉnh Tiền Giang;
Từ 1990 đến 1994:	Giám đốc Công ty chăn nuôi thú y Cai Lậy;
Từ 2005 đến tháng 10/2012:	Chuyên viên tư vấn cho một số nhà máy sản xuất thuốc thú y như Nam Dũng, Tiến Đạt;
Từ tháng 11/2012 đến nay:	Tổng Giám đốc Công ty Cổ phần Dược thú y Cai Lậy.
Chức vụ công tác hiện nay tại Công ty	Thành viên HĐQT kiêm Tổng Giám đốc Công ty Cổ phần Dược thú y Cai Lậy
Chức vụ đang nắm giữ ở các tổ chức khác	Không có
Hành vi vi phạm pháp luật	Không có
Quyền lợi mâu thuẫn với Công ty	Không có
Số cổ phần nắm giữ	0 cổ phần (tỷ lệ 0,00 % VĐL)
Trong đó	
Sở hữu cá nhân	0 cổ phần (tỷ lệ 0,00% VĐL)
Đại diện phần vốn của Nhà nước	0 cổ phần (tỷ lệ 0 % VĐL)
Số lượng cổ phiếu đang nắm giữ của những người có liên quan	Không có

Thành viên Hội đồng Quản trị

Ông: ĐÀO MẠNH HÒA

Trình độ học vấn	Đại học
Trình độ chuyên môn	Kế toán, Kiểm toán
Quá trình công tác	
Từ 2007 đến nay:	Công tác tại Công ty Cổ phần Austfeed Việt Nam
Chức vụ công tác hiện nay tại Công ty	Thành viên HĐQT Công ty Cổ phần Dược thú y Cai Lậy
Chức vụ đang nắm giữ ở các tổ chức khác	Phó Tổng Giám đốc Công ty Cổ phần Austfeed Việt Nam
Hành vi vi phạm pháp luật	Không có
Quyền lợi mâu thuẫn với Công ty	Không có
Số cổ phần nắm giữ	0 cổ phần (tỷ lệ 0 % VĐL)
Trong đó	
Sở hữu cá nhân	0 cổ phần (tỷ lệ 0 % VĐL)
Đại diện phần vốn của Nhà nước	0 cổ phần (tỷ lệ 0 % VĐL)
Số lượng cổ phiếu đang nắm giữ của những người có liên quan:	Không có

BAN KIỂM SOÁT

Ban Kiểm soát gồm 03 thành viên với cơ cấu 01 người là cổ đông của Công ty và 02 người không phải là cổ đông của Công ty. Trưởng Ban Kiểm soát là cổ đông của Công ty.

Trưởng Ban Kiểm soát

Ông: NGUYỄN ANH TUẤN

Trình độ học vấn	Đại học
Trình độ chuyên môn	Marketing
Quá trình công tác	
Từ 1995 đến 1998:	Làm việc tại Công ty TNHH TN Development;
Từ 1998 đến 2005:	Làm việc tại Công ty liên doanh Vinapon;
Từ 2008 đến 2013:	Làm việc tại Công ty Cổ phần Phát triển nhà xã hội HUD.VN;
Từ 2013 đến nay:	Phó Giám đốc Công ty Liên doanh Thực phẩm Mavin.
Chức vụ công tác hiện nay tại Công ty	Thành viên Ban Kiểm soát Công ty CP Dược thú y Cai Lậy
Chức vụ đang nắm giữ ở các tổ chức khác	Phó Giám đốc Công ty Liên doanh Thực phẩm Mavin
Hành vi vi phạm pháp luật	Không có
Quyền lợi mâu thuẫn với Công ty	Không có
Số cổ phần nắm giữ	15.370 cổ phần (tỷ lệ 0,572 % VĐL)
Trong đó	
Sở hữu cá nhân	15.370 cổ phần (tỷ lệ 0,572% VĐL)
Đại diện phần vốn của Nhà nước	0 cổ phần (tỷ lệ 0 % VĐL)
Số lượng cổ phiếu đang nắm giữ của những người có liên quan	21.836 cổ phần (tỷ lệ 0,81% VĐL)

Thành viên Ban Kiểm soát

Ông: THÂN VĂN DŨNG

Trình độ học vấn	12/12
Trình độ chuyên môn	Trung cấp Cơ khí
Quá trình công tác	
Từ 1989 đến 1992	Công tác tại Xí nghiệp Cơ khí Bình Phú
Từ 1992 đến nay	Công tác tại Công ty Cổ phần Dược thú y Cai Lậy
Chức vụ công tác hiện nay tại Công ty	Thành viên Ban Kiểm soát; Trưởng phòng Tổ chức Hành chính Công ty Cổ phần Dược thú y Cai Lậy
Chức vụ đang nắm giữ ở các tổ chức khác	Không có
Hành vi vi phạm pháp luật	Không có
Quyền lợi mâu thuẫn với Công ty	Không có
Số cổ phần nắm giữ	50 cổ phần (tỷ lệ 0,0044 % VĐL)
Trong đó	
Sở hữu cá nhân	50 cổ phần (tỷ lệ 0,0044% VĐL)
Đại diện phần vốn của Nhà nước	0 cổ phần (tỷ lệ 0 % VĐL)
Số lượng cổ phiếu đang nắm giữ của những người có liên quan	Không có

Thành viên Ban Kiểm soát

Bà: DƯƠNG THỊ THẮNG

Trình độ học vấn	Cao học
Trình độ chuyên môn	Tài chính
Quá trình công tác	
Từ 1998 đến 2001	Kế toán Trưởng – Công ty Nội thất Hòa Phát
Từ 2001 đến 2002	Kế toán Trưởng – Công ty THHH Kiến Việt
Từ 2002 đến 2003	Kế toán Giá thành Công ty THHH Nam Dũng
Từ 2003 đến 2009	Kế toán Tài chính Công ty Du lịch Hương Giang
Từ 2009 đến nay	Giám đốc Tài chính Công ty CP Austfeed Việt Nam
Chức vụ công tác hiện nay tại Công ty	Thành viên Ban Kiểm soát Công ty CP Dược thú y Cai Lậy
Chức vụ đang nắm giữ ở các tổ chức khác	Giám đốc Tài chính Công ty Cổ phần Austfeed Việt Nam
Hành vi vi phạm pháp luật	Không có
Quyền lợi mâu thuẫn với Công ty	Không có
Số cổ phần nắm giữ	0 cổ phần (tỷ lệ 0 % VĐL)
Trong đó	
Sở hữu cá nhân	0 cổ phần (tỷ lệ 0 % VĐL)
Đại diện phần vốn của Nhà nước	0 cổ phần (tỷ lệ 0 % VĐL)
Số lượng cổ phiếu đang nắm giữ của những người có liên quan	Không có

Tổng Giám đốc**Ông: VŨ TIẾN ĐẠT**

“Xem phần Thành viên HĐQT kiêm Tổng Giám đốc **trang 21** để biết thông tin về ông Vũ Tiến Đạt”

3. Quyền lợi của Ban Tổng Giám đốc

Tiền lương, thưởng của Ban Tổng Giám Đốc và các quyền lợi khác của Ban Tổng Giám đốc hưởng theo quy chế tiền lương của Công ty Cổ phần Dược thú y Cai Lậy.

Tiền lương Tổng Giám đốc năm 2014: 360.000.000 đ

4. Số lượng cán bộ, nhân viên và chính sách đối với người lao động

Tổng số cán bộ công nhân viên công ty tính đến 31/12/2014 là 152 người;

Chính sách đối với người lao động theo quy định của pháp luật và theo quy chế tiền lương của Công ty.

5. Bổ sung thành viên Ban Tổng Giám Đốc:

Không có



THÔNG TIN CỔ ĐÔNG VÀ QUẢN TRỊ CÔNG TY

1. Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát tại thời điểm ngày 31/12/2014:

HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ: 05 người

Ông Đào Mạnh Lương	Chủ tịch
Ông David John Whitehead	Phó Chủ tịch
Ông Lê Thành Nam	Ủy viên
Ông Vũ Tiến Đạt	Ủy viên
Ông Đào Mạnh Hòa	Ủy viên

BAN KIỂM SOÁT: 03 người

Ông Nguyễn Anh Tuấn	Trưởng ban
Ông Thân Văn Dũng	Thành viên
Bà Dương Thị Thắng	Thành viên

HOẠT ĐỘNG CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ VÀ BAN KIỂM SOÁT:

Với tư cách là đại diện cho chủ sở hữu, tôn chỉ tối cao trong hoạt động của Hội đồng Quản trị và Ban kiểm soát là đảm bảo quyền lợi hợp pháp và chính đáng của cổ đông. Mọi hoạt động của Hội đồng Quản trị, Ban Kiểm soát đều trên quy định tại Luật Doanh nghiệp, Điều lệ và Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông Công ty.

Thù lao của Hội đồng Quản trị năm 2014 là:
132.000.000 đồng (05 người);
Thù lao của Ban Kiểm soát năm 2014 là:
48.000.000 đồng (03 người);

Tỷ lệ sở hữu cổ phần của thành viên Hội đồng Quản trị tính đến ngày 31/12/2014:

Stt	Họ và tên	Số cổ phần nắm giữ	Tỷ lệ nắm giữ
01	Đào Mạnh Lương	0 CP	0,00%
02	David John Whitehead	0 CP	0,00%
03	Lê Thành Nam	0 CP	0,00%
04	Vũ Tiến Đạt	0 CP	0,00%
05	Đào Mạnh Hòa	0 CP	0,00%
	Tổng cộng	0 CP	0,00%

Thông tin về các giao dịch cổ phiếu từ tháng 01/01/2014 đến 31/12/2014 của cổ đông nội bộ và người có liên quan : Không có

2. Các dữ liệu thống kê về cổ đông:

Tại thời điểm ngày 18/03/2014, cơ cấu cổ đông của Công ty như sau:

Stt	Cổ đông	Số cổ phần nắm giữ	Tỷ lệ nắm giữ
1	Cổ đông trong nước	2.602.396 CP	96,77%
1.1	Cổ đông Nhà nước	-	-
1.2	Cổ đông nội bộ	53.870 CP	2,00%
1.3	Cổ đông là người lao động trong Công ty	19.478 CP	0,72%
1.4	Cổ đông khác	2.529.010 CP	94,05%
1.5	Cổ phiếu quỹ	38 CP	0,00%
2	Cổ đông nước ngoài	86.767 CP	3,23 %
	Tổng cộng	2.689.163 CP	100%

Tiền Giang, ngày 19 tháng 03 năm 2015

Chủ tịch Hội đồng Quản trị



Đào Mạnh Lương

MEKOVET

WHO GMP





CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC THÚ Y CAI LẬY

Khu phố 1, phường 5, Thị trấn Cai Lậy, huyện Cai Lậy, tỉnh Tiền Giang
Tel: (84-73) 3826462 - 3826385 * Fax: 3917032
Email: info@mekovet.com.vn * Website: www.mekovet.com.vn

SHAMPOO-ANTIPARA

B.MOVIT SUPER

TYLO-CD

VITA-CAMPHOR

ANALGIN